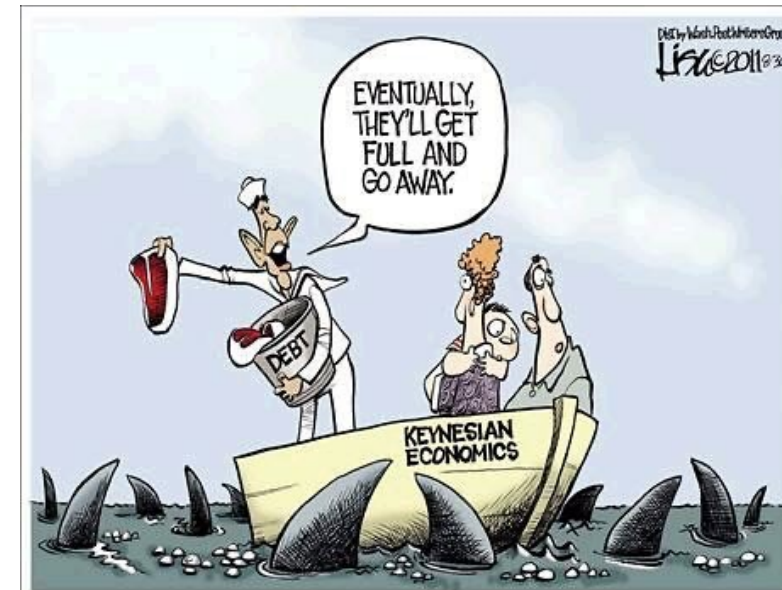


BÀI GIẢNG 11: CÂN BẰNG TẤT CẢ CÁC THỊ TRƯỜNG: MÔ HÌNH AD-AS

ĐỖ THIÊN ANH TUẤN

TRƯỜNG CHÍNH SÁCH CÔNG VÀ QUẢN LÝ

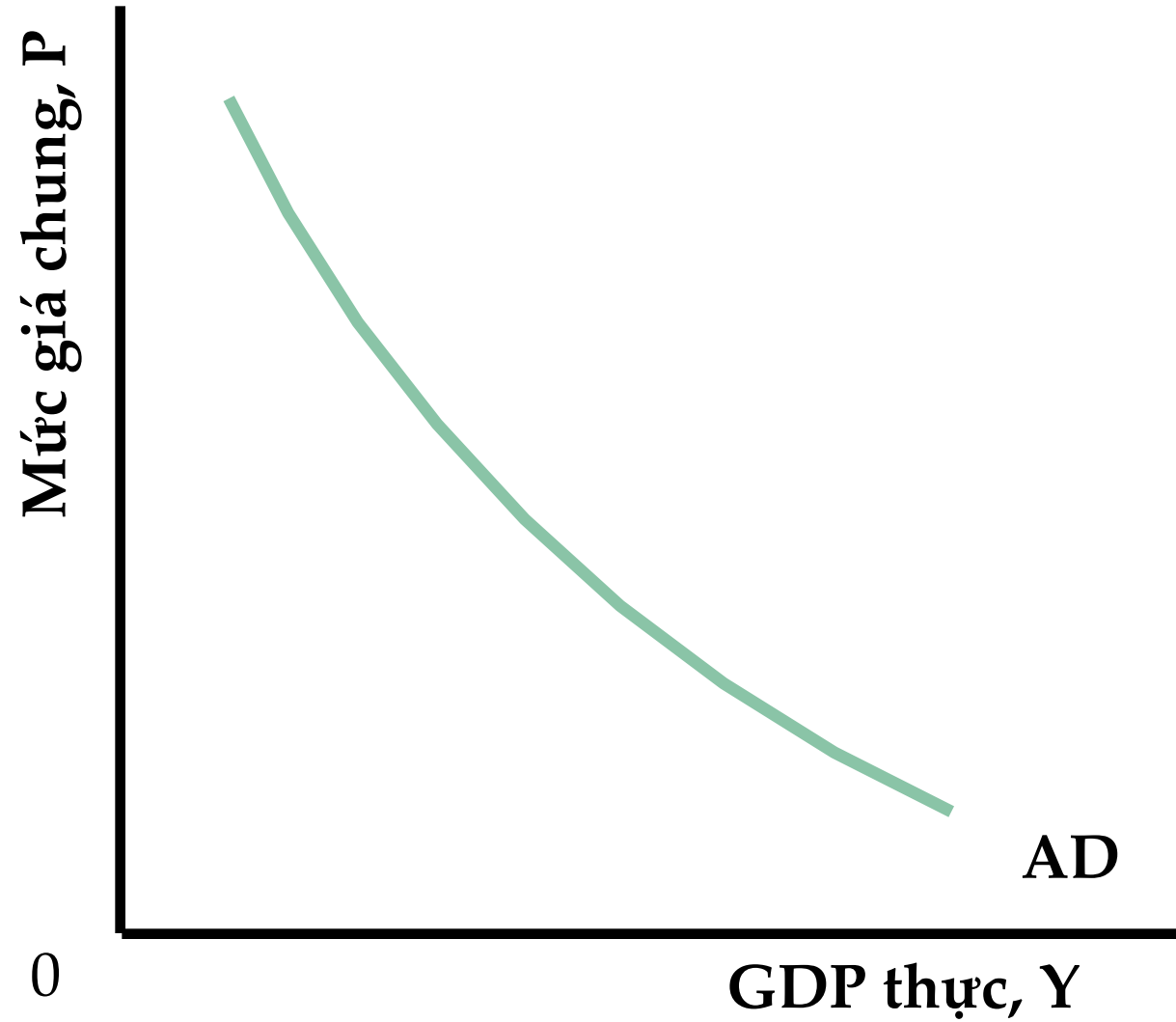
ĐẠI HỌC FULBRIGHT VIỆT NAM



Economics has never been a science - and it is even less now than a few years ago.

----- Paul Samuelson

ĐƯỜNG TỔNG CẦU



ĐƯỜNG TỔNG CẦU DỐC XUỐNG

- **Hiệu ứng lãi suất**

- Khi mức giá tăng lên làm cho lãi suất danh nghĩa cũng tăng lên, từ đó làm giảm đầu tư của nền kinh tế.

- **Hiệu ứng cân bằng thực (hiệu ứng của cải)**

- Ở mức giá cao hơn, giá trị thực của các tài sản tài chính mà người dân nắm giữ giảm xuống, làm giảm của cải, từ đó giảm tiêu dùng xã hội.

- **Hiệu ứng sức mua bên ngoài**

- Giá hàng hóa trong nước tăng tương đối so với giá hàng hóa nước ngoài làm tăng nhập khẩu và giảm xuất khẩu, khiến cho xuất khẩu ròng giảm

CÁC YẾU TỐ LÀM DỊCH CHUYỂN ĐƯỜNG TỔNG CẦU AD

- **Chi tiêu hộ gia đình**

- Thị trường chứng khoán bùng nổ/suy giảm
- Sở thích tiêu dùng hay tiết kiệm
- Tăng/giảm thuế thu nhập, trợ cấp chính phủ

- **Chi tiêu đầu tư**

- Đầu tư tài sản cố định, vốn lưu động
- Sự kỳ vọng: lạc quan hay bi quan về triển vọng kinh tế
- Lãi suất, chính sách tiền tệ
- Chính sách thuế, bảo hiểm xã hội

- **Chi tiêu và thuế của chính phủ**

- Chi thường xuyên, đầu tư phát triển
- Vay nợ của chính phủ
- Thay đổi các chính sách thuế

- **Xuất khẩu và nhập khẩu**

- Tăng trưởng/suy thoái của kinh tế thế giới, các nước có quan hệ ngoại thương
- Lên giá hay giảm giá đồng tiền

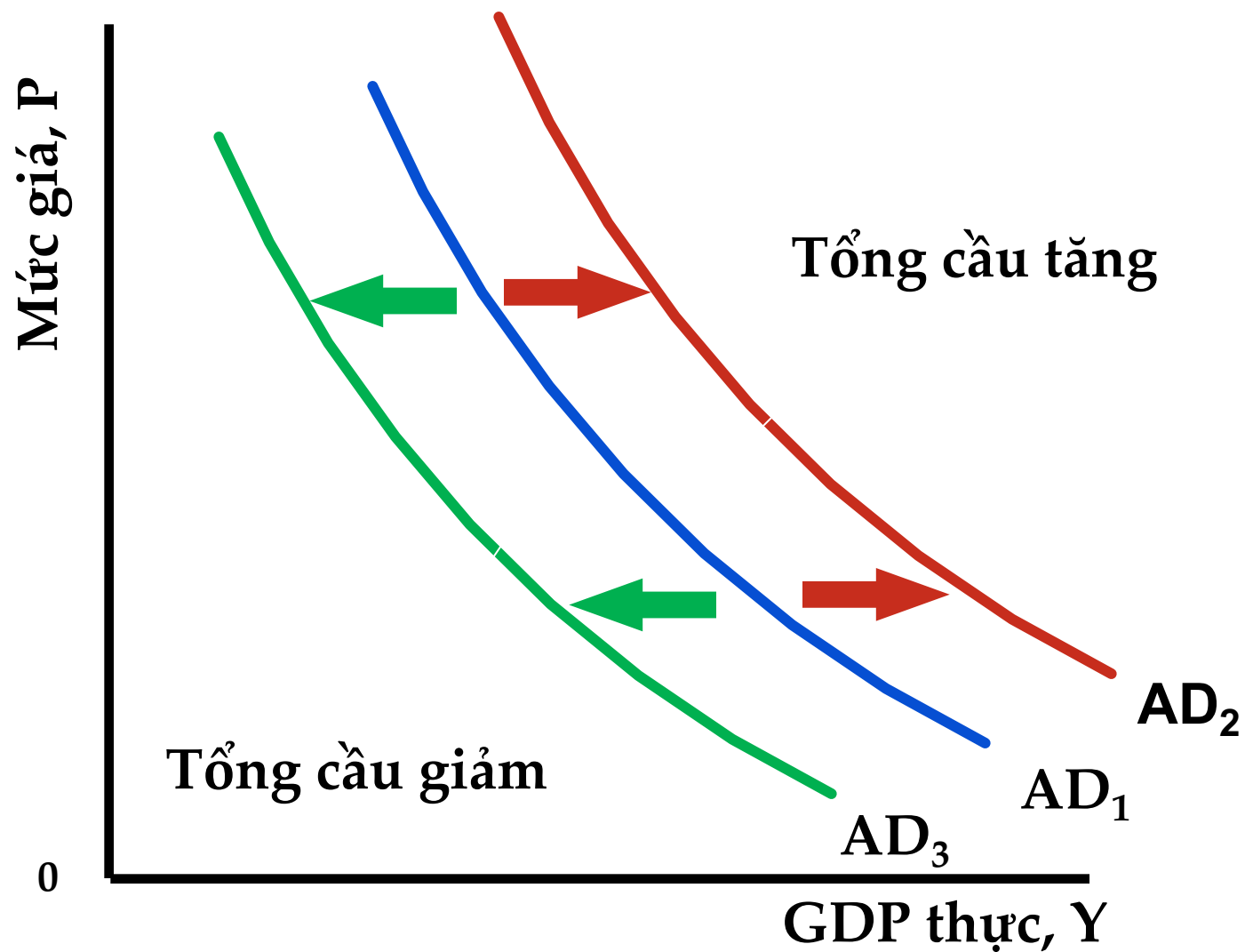
- **Niềm tin, sự kỳ vọng**

- Lạc quan và bi quan
- Kỳ vọng tự phát sinh

CÁC YẾU TỐ XÁC ĐỊNH TỔNG CẦU

Yếu tố	Cấu phần GDP C,I,G,NX	Tác động tăng của yếu tố lên AD	Tác động giảm của yếu tố lên AD
Thuế	C,I	Giảm AD ←	Tăng AD →
Lãi suất	C,I	Giảm AD ←	Tăng AD →
Niềm tin	C,I	Tăng AD →	Giảm AD ←
Sức mạnh đồng tiền	NX	Giảm AD ←	Tăng AD →
Chi tiêu chính phủ	G	Tăng AD →	Giảm AD ←

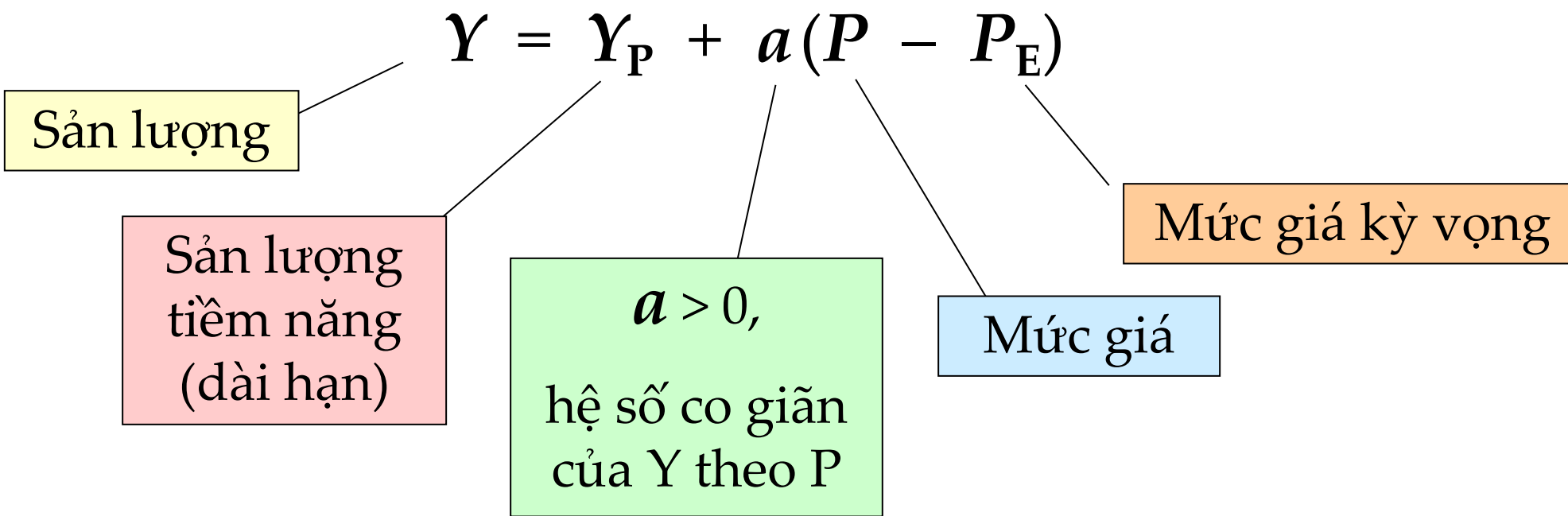
DỊCH CHUYỂN TỔNG CẦU



TỔNG CUNG

- Tổng cung biểu thị mức tổng sản lượng thực mà nền kinh tế sẽ sản xuất tại các mức giá nhất định
- Phương trình tổng cung tổng quát

$$Y = Y^S\left(\frac{W}{P}, \frac{P}{P_E}, \varepsilon_i\right)$$

$$Y = Y_P + a(P - P_E)$$


Sản lượng

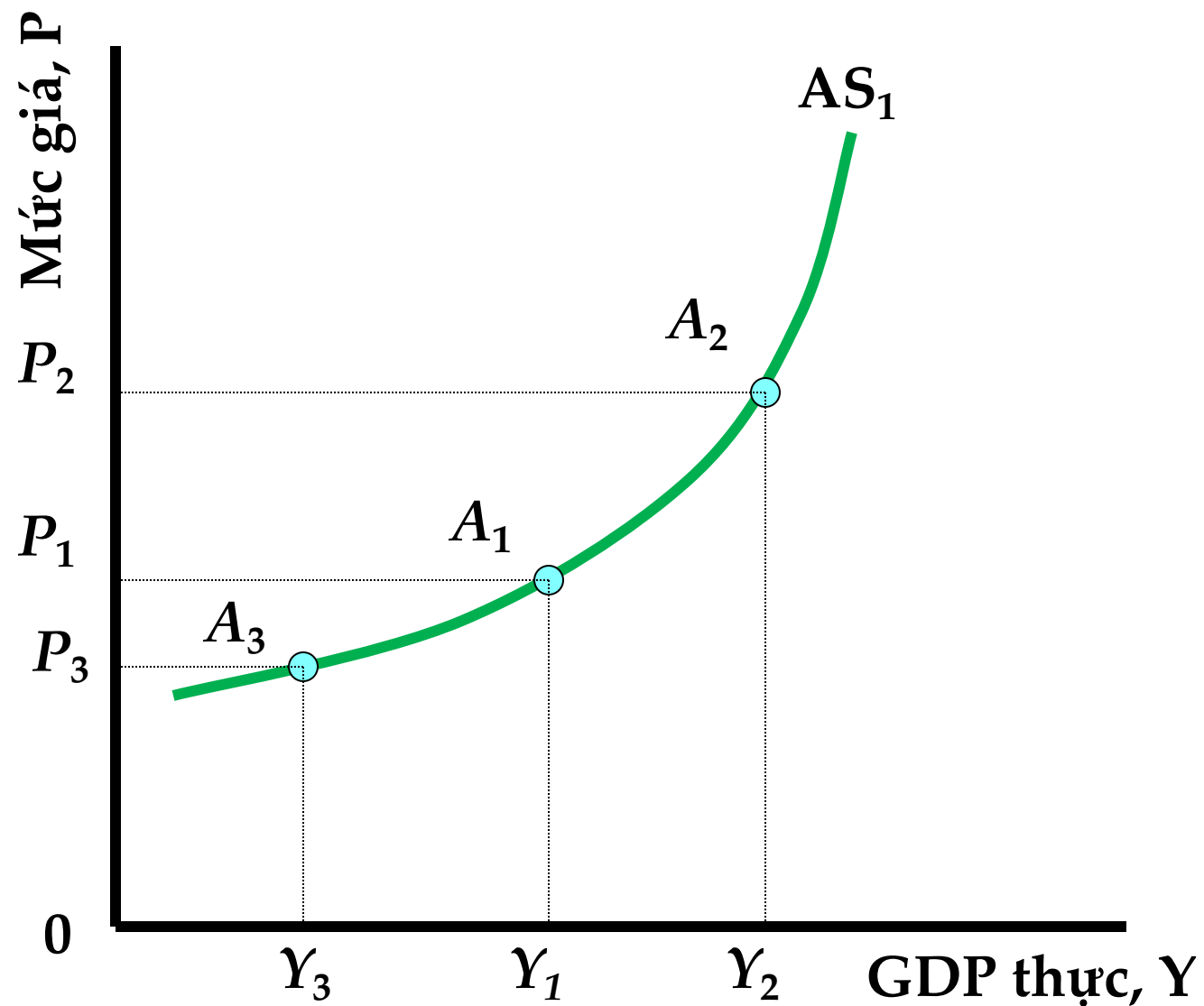
Sản lượng tiềm năng (dài hạn)

$a > 0$,
hệ số co giãn
của Y theo P

Mức giá

Mức giá kỳ vọng

TỔNG CUNG NGẮN HẠN



TẠI SAO ĐƯỜNG TỔNG CUNG DỐC LÊN?

- **Lý thuyết tiền lương kết dính**

- Trong ngắn hạn tiền lương danh nghĩa bị kết dính hay thường điều chỉnh chậm chạp (do điều khoản hợp đồng hoặc quy ước của xã hội)
- DN và người lao động ký kết hợp đồng dựa vào giá kỳ vọng P_E
- Nếu $P > P_E \Rightarrow$ doanh thu của DN tăng nhưng chi phí không tăng tương xứng $\Rightarrow$ lợi nhuận nhiều hơn $\Rightarrow$ sản xuất nhiều hơn $\Rightarrow$ tăng sản lượng và nhân dụng

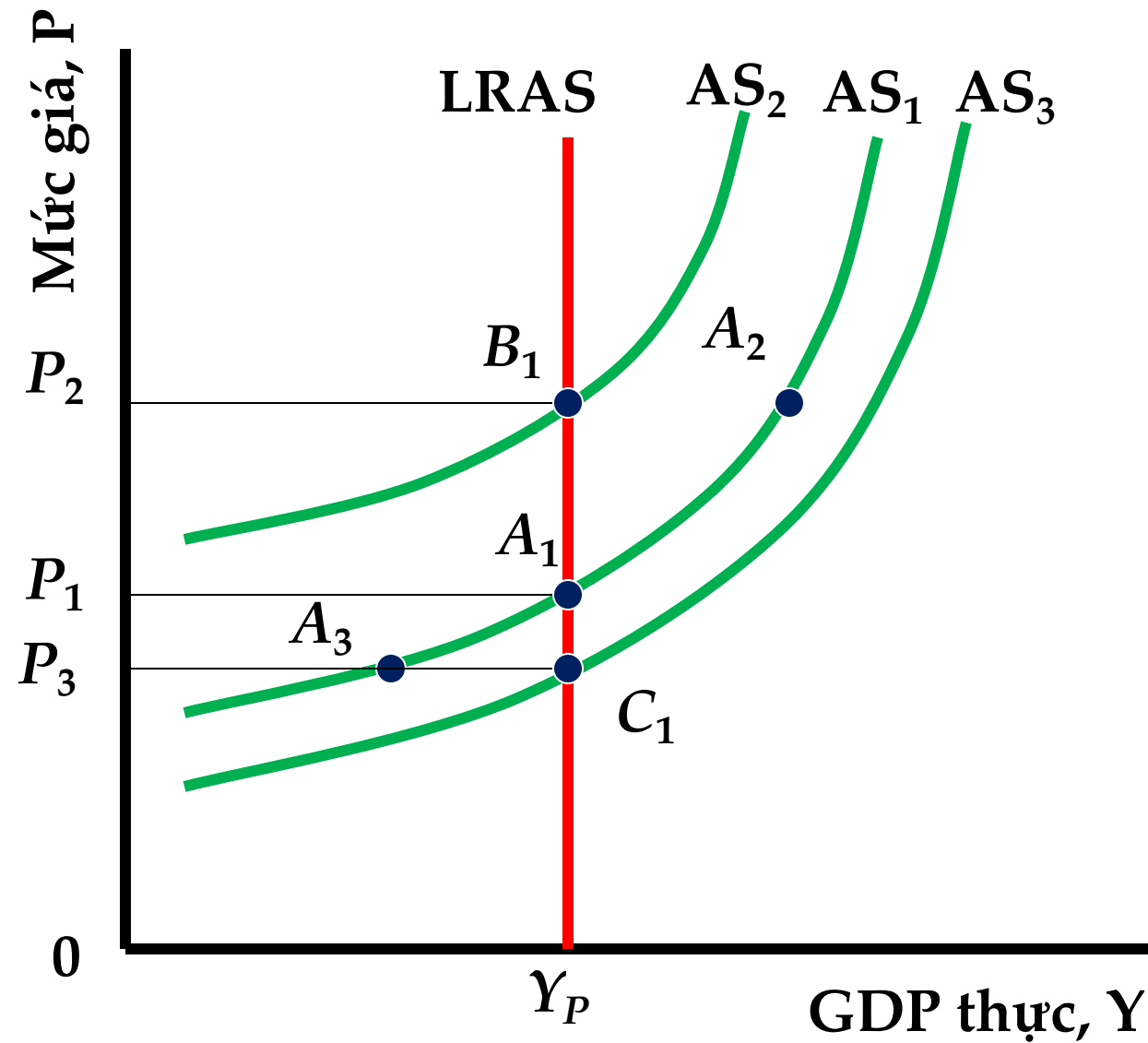
- **Lý thuyết giá cả kết dính**

- Nhiều loại giá kết dính trong ngắn hạn do chi phí điều chỉnh giá tốn kém
- DN dựa vào giá kỳ vọng P_E để định giá
- Giả sử khi NHTW tăng cung tiền ngoài dự kiến $\Rightarrow P$ tăng
- Trong ngắn hạn, DN không có chi phí thực đơn sẽ tăng giá ngay; DN có chi phí thực đơn chậm tăng giá $\Rightarrow$ giá tương đối của DN có chi phí thực đơn giảm $\Rightarrow$ tăng cầu hàng hóa của DN đó $\Rightarrow$ tăng sản lượng và nhân dụng

- **Lý thuyết về sự nhầm lẫn**

- DN nhầm lẫn giữa việc thay đổi giá với thay đổi giá tương đối của sản phẩm DN
- Khi $P > P_E$, DN sẽ tưởng là giá sản phẩm của mình tăng lên trước khi mức giá chung tăng lên $\Rightarrow$ DN tin rằng giá tương đối đang tăng $\Rightarrow$ tăng sản lượng và nhân dụng

TỔNG CUNG DÀI HẠN



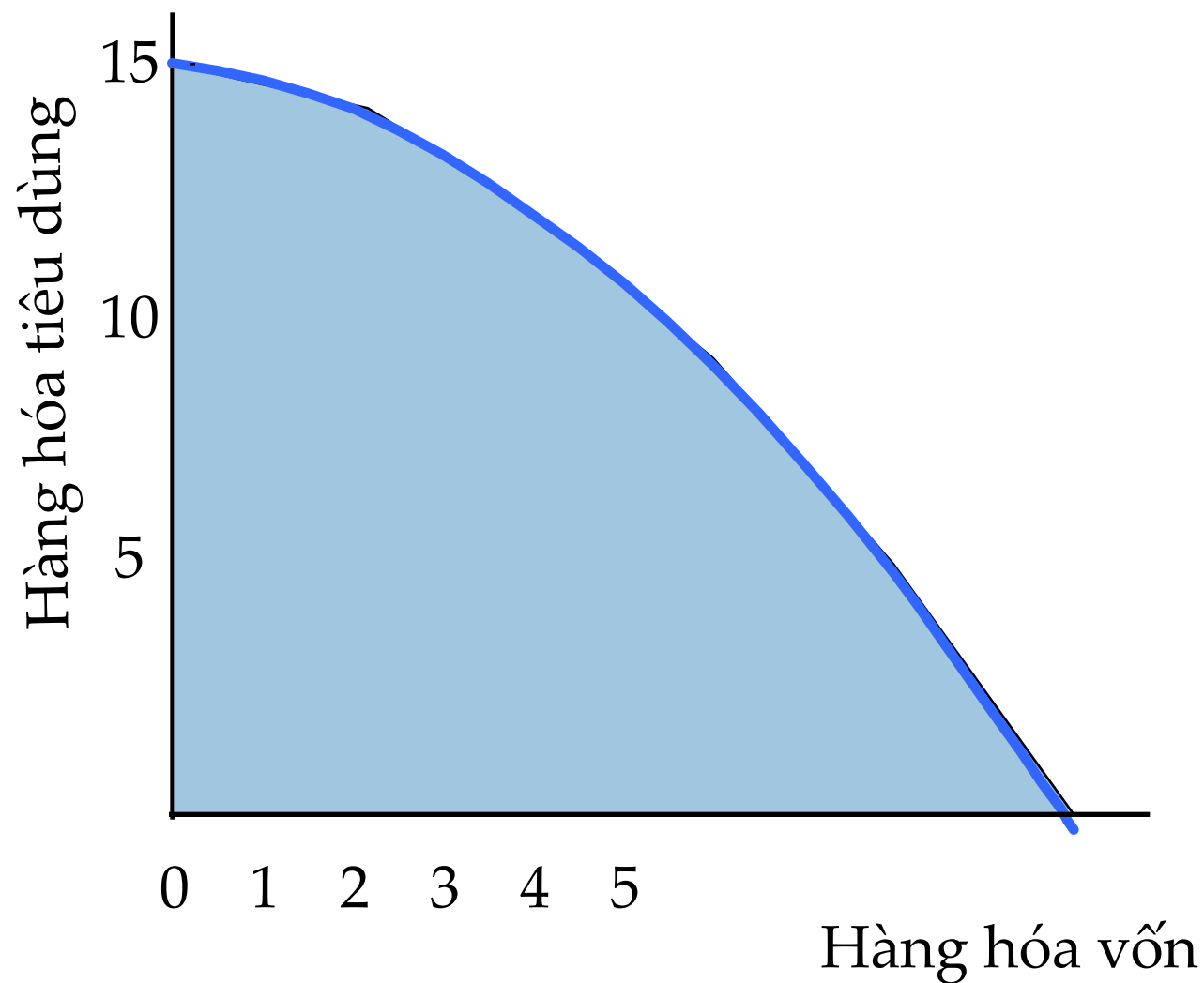
TỔNG CUNG DÀI HẠN (LRAS)

- Sản lượng tự nhiên (Y_P) được quyết định bởi trữ lượng vốn và tài nguyên (K), lao động (L), và trình độ công nghệ (T).

$$Y_P = f(K, L, T)$$

- Mức giá tăng không làm thay đổi các yếu tố này nên tác động đến Y_P . (Sự phân đôi cổ điển)
- Các yếu tố làm tăng Y_P :
 - **Tác động đến K:** đầu tư vào nhà máy, thiết bị, cơ sở hạ tầng, khám phá ra nguồn tài nguyên mới, thời tiết ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp...
 - **Tác động đến L:** Di dân, bùng nổ dân số, già hóa dân số...
 - **Tác động đến T:** Sinh viên tốt nghiệp đại học, phát minh sáng chế, cải thiện về năng suất, tiến bộ công nghệ...

ĐƯỜNG GIỚI HẠN KHẢ NĂNG SẢN XUẤT (PPF)



SỰ DỊCH CHUYỂN CỦA ĐƯỜNG TỔNG CUNG

- Thay đổi giá các yếu tố đầu vào
- Thay đổi năng suất
- Thay đổi thể chế
- Thay đổi môi trường kinh doanh

CÁC YẾU TỐ XÁC ĐỊNH AS

Yếu tố

Tác động tăng của yếu tố lên
AS

Tác động giảm của yếu tố lên
AS

Giá yếu tố đầu vào

Giảm AS

Tăng AS

Năng suất

Tăng AS

Giảm AS

Điều tiết của chính phủ

Giảm AS

Tăng AS

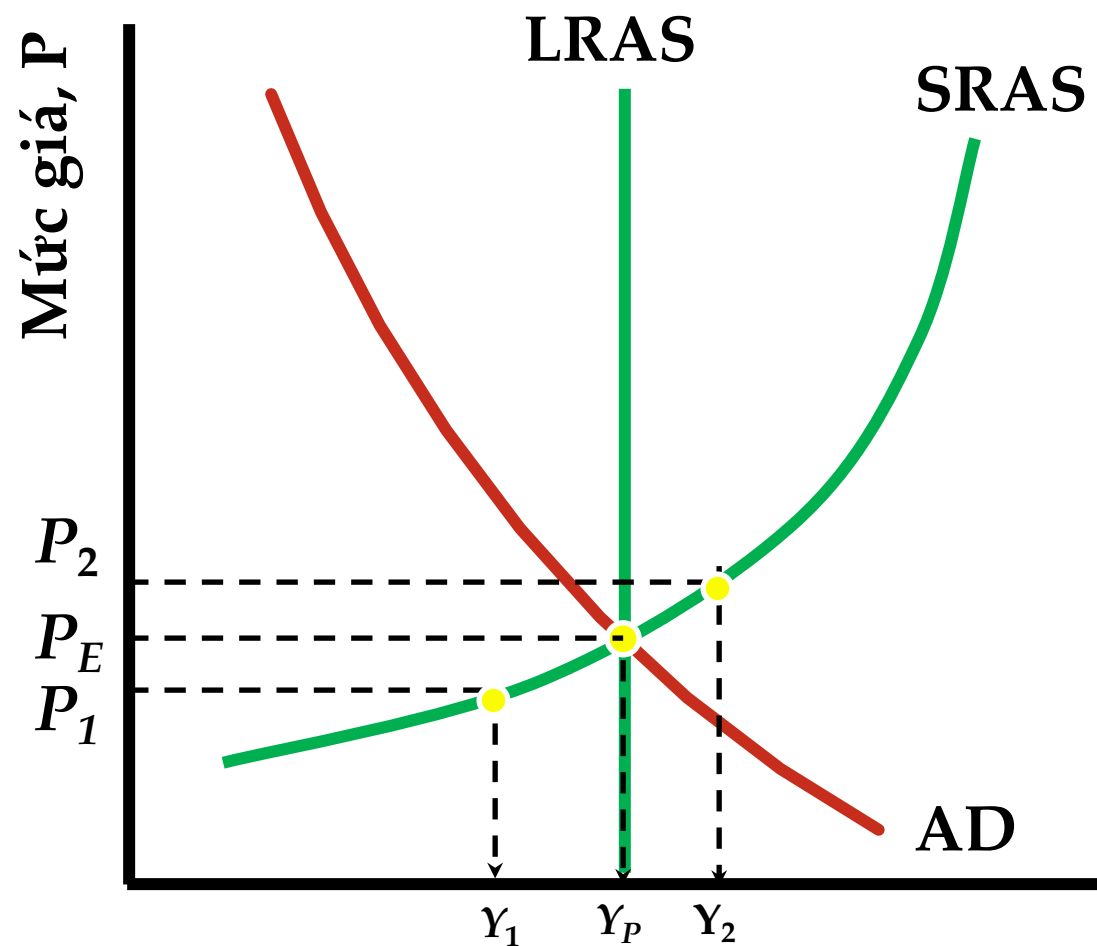
CÂN BẰNG DÀI HẠN

Ở trạng thái cân bằng dài hạn:

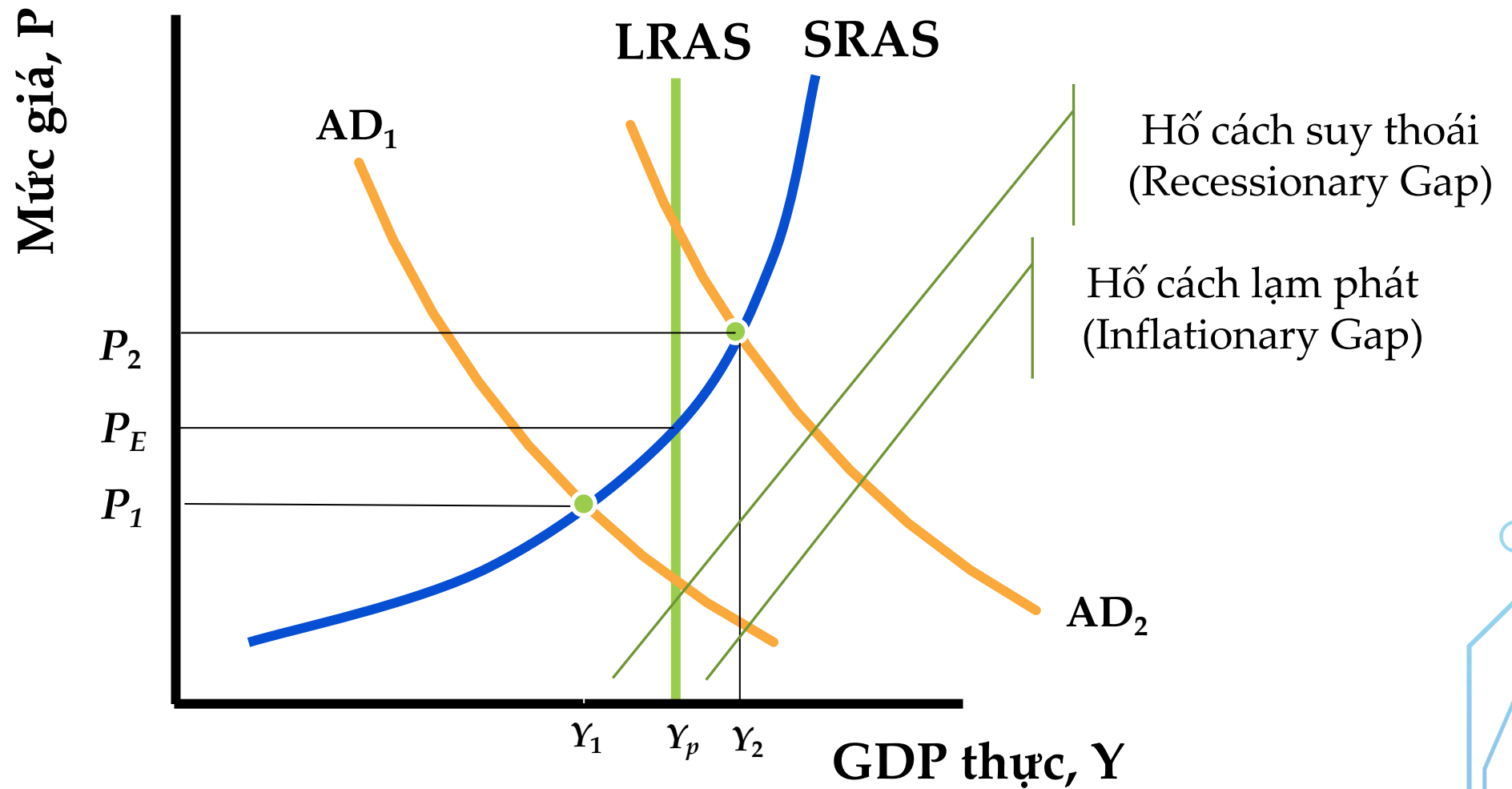
$$P = P_E$$

$$Y = Y_P$$

$$U = U_N$$



HỖ CÁCH SUY THOÁI VÀ HỖ CÁCH LẠM PHÁT



CÁC ĐOẠN CỦA TỔNG CUNG

- **Đoạn Keynes**

- Nền kinh tế thất nghiệp nhiều dẫn đến việc tăng tổng cầu không có tác động lên tiền lương và mức giá

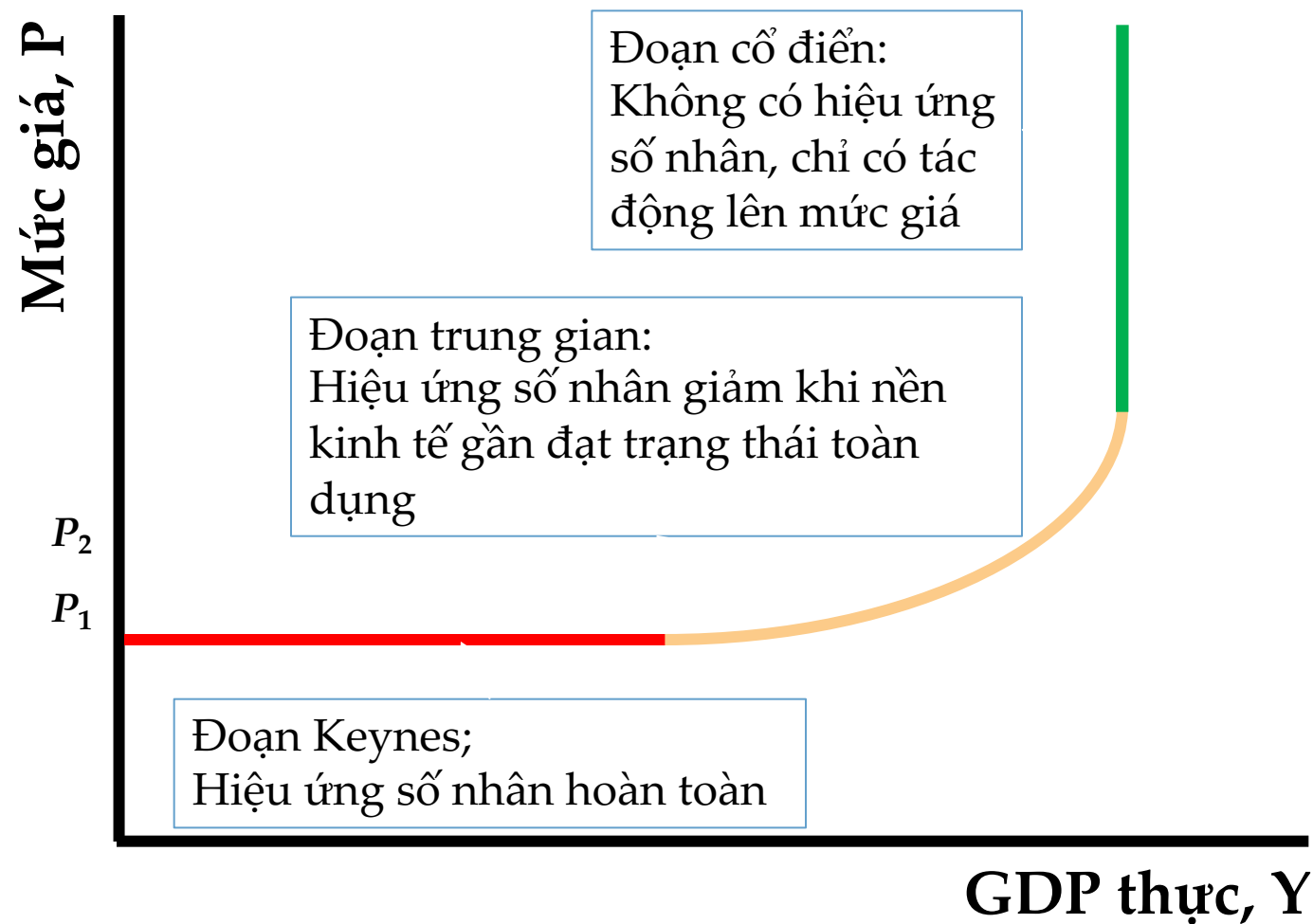
- **Đoạn cổ điển**

- Toàn dụng dẫn đến việc tăng tổng cầu chỉ làm tăng tiền lương và mức giá

- **Đoạn trung gian**

- Một vài khu vực trong nền kinh tế đạt được toàn dụng nhanh hơn khu vực khác

HÌNH DẠNG ĐƯỜNG TỔNG CUNG NGẮN HẠN



KINH TẾ HỌC PHÍA CẦU VS PHÍA CUNG

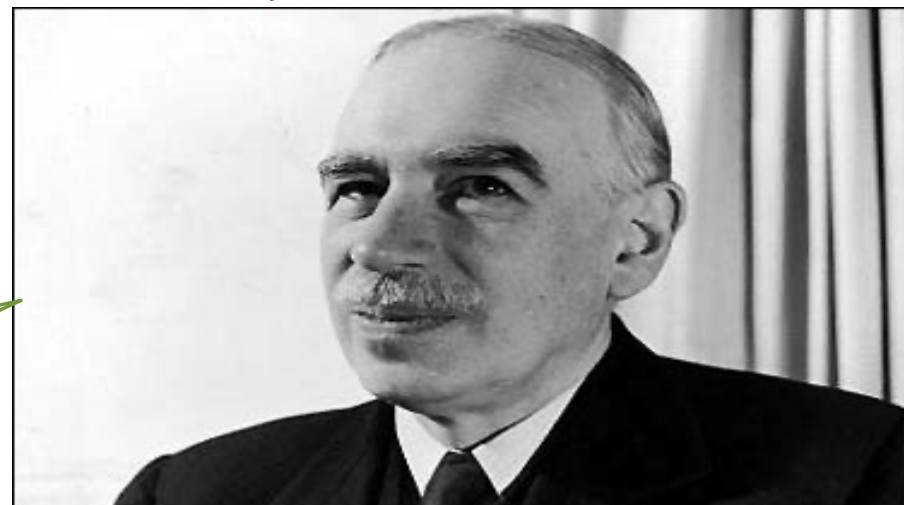
- Chính phủ điều tiết các hoạt động của nền kinh tế bằng cách tác động lên các yếu tố phía cầu
 - Chính sách thuế
 - Chi tiêu chính phủ
 - Điều tiết lãi suất
 - Điều hành cung tiền và tín dụng
- Chính phủ ảnh hưởng lên các hoạt động kinh tế bằng cách thực thi các chính sách phía cung
 - Giảm chi phí đầu vào (lao động, tiền lương)
 - Giảm các rào cản, giảm điều tiết
 - Tăng động cơ khuyến khích: chấp nhận rủi ro, tinh thần doanh nhân

JOHN MAYNARD KEYNES (1883-1946)

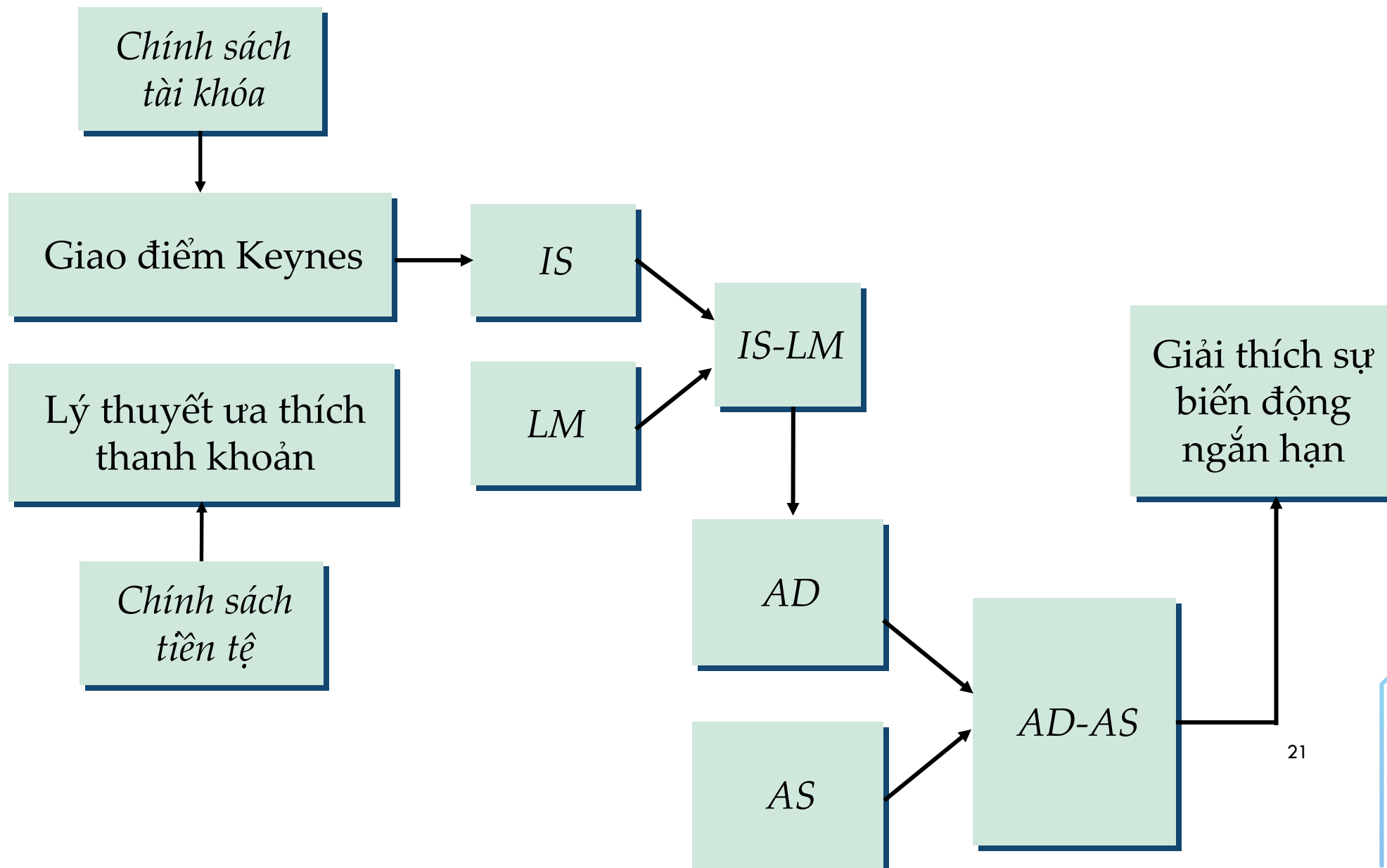
- *The General Theory of Employment, Interest, and Money*, 1936
 - Cho rằng các cuộc suy thoái hay đại suy thoái là kết quả của cầu không đủ
 - Các nhà hoạch định chính sách nên thay đổi tổng cầu
 - Phê phán các lý thuyết cổ điển

Các nhà kinh tế tự đặt ra cho mình một nhiệm vụ quá dễ dàng và vô dụng khi trong các mùa mưa bão họ chỉ có thể nói với chúng ra rằng khi cơ bão đi qua lâu, đại dương sẽ lại bình phẳng.

*The long run is a misleading guide to current affairs. **In the long run, we are all dead.***

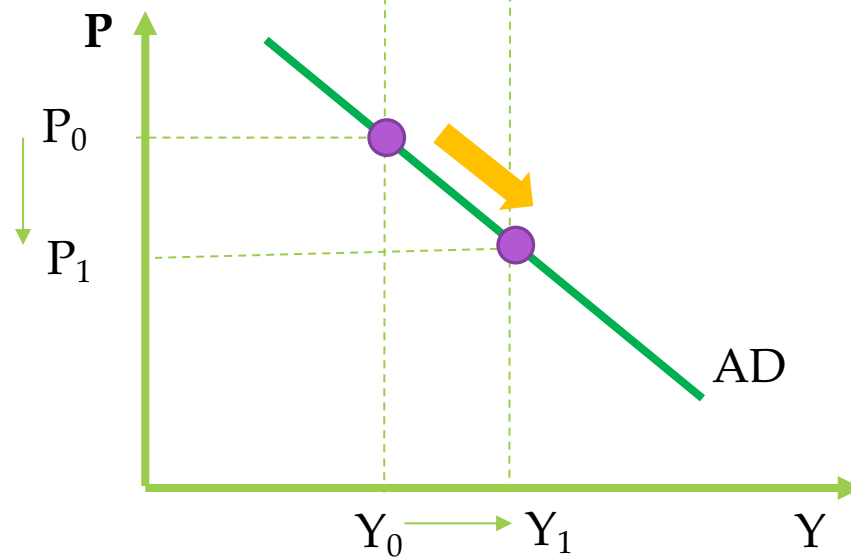
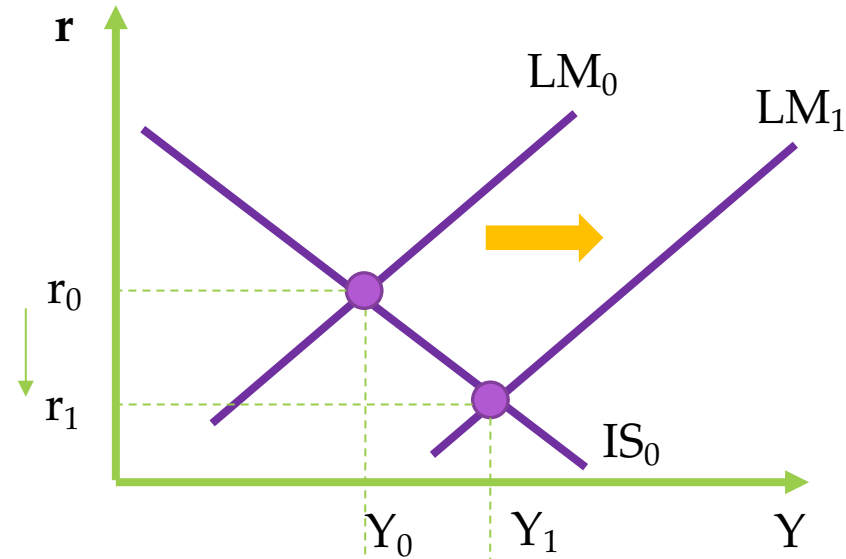


TÓM TẮT QUAN HỆ IS-LM VỚI AD-AS



IS-LM VỚI AD

$$P \downarrow \Rightarrow \frac{M}{P} \uparrow \Rightarrow r \downarrow \Rightarrow I \uparrow \Rightarrow Y \uparrow$$



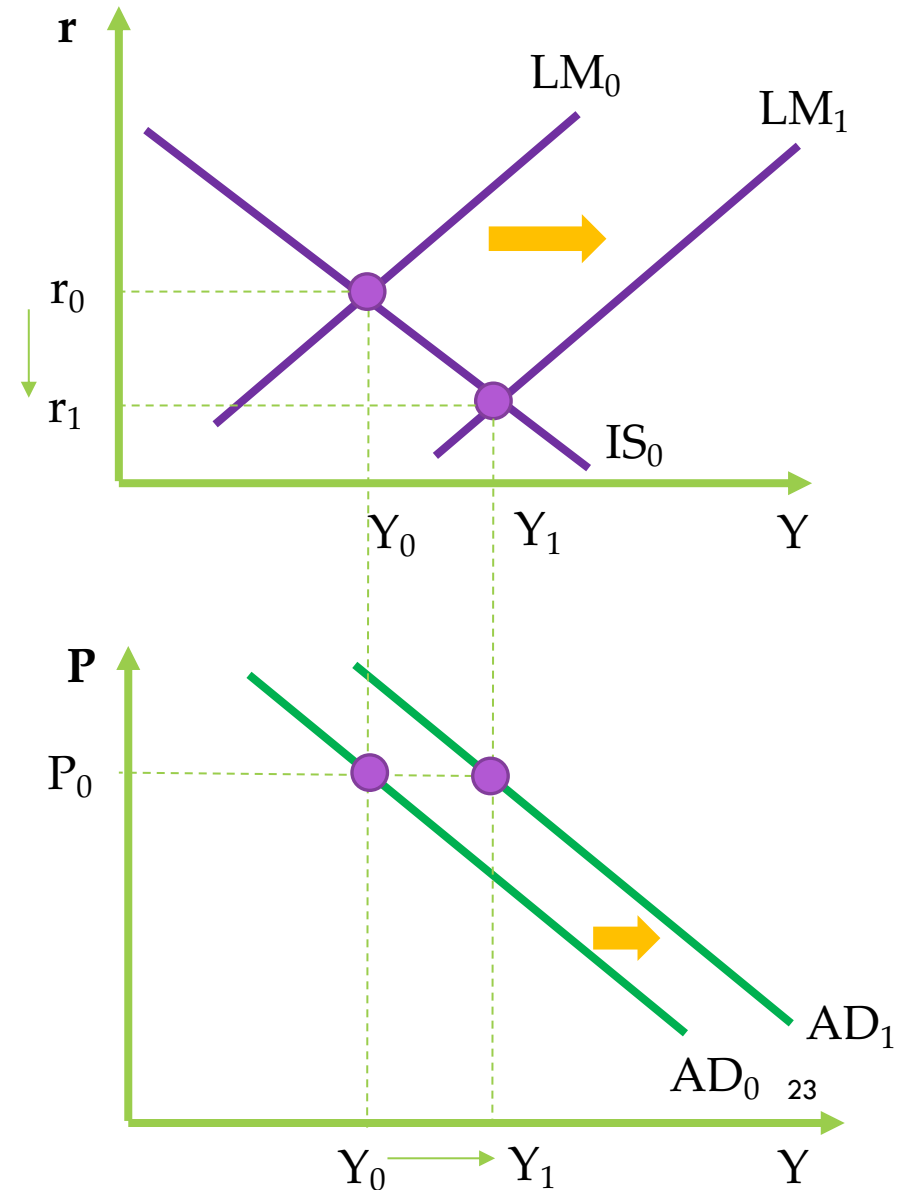
SỰ DỊCH CHUYỂN CỦA ĐƯỜNG AD DƯỚI TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA + TIỀN TỆ QUA IS-LM

Xét trường hợp:

NHTW nới lỏng chính sách tiền tệ:

Tăng M^S

Tại mức giá P_0 cho trước, $\uparrow M^S \Rightarrow \downarrow r \Rightarrow \uparrow I \Rightarrow \uparrow Y$



SỰ DỊCH CHUYỂN CỦA ĐƯỜNG AD DƯỚI TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA + TIỀN TỆ QUA IS-LM

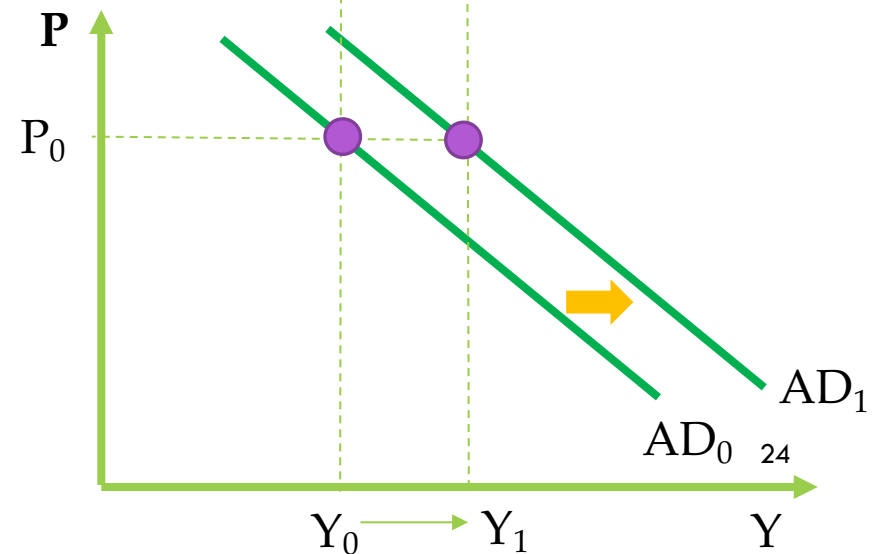
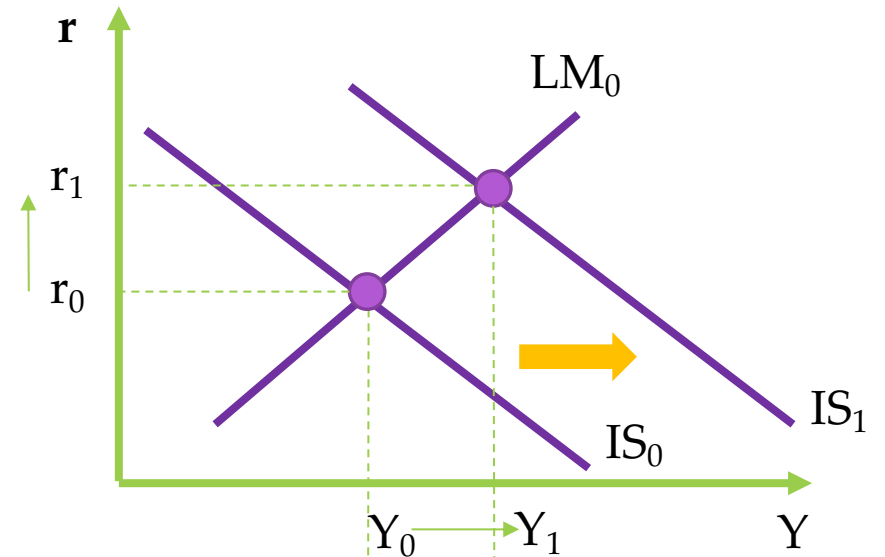
Xét trường hợp:

Chính phủ nới lỏng chính sách tài khóa:

Tăng G

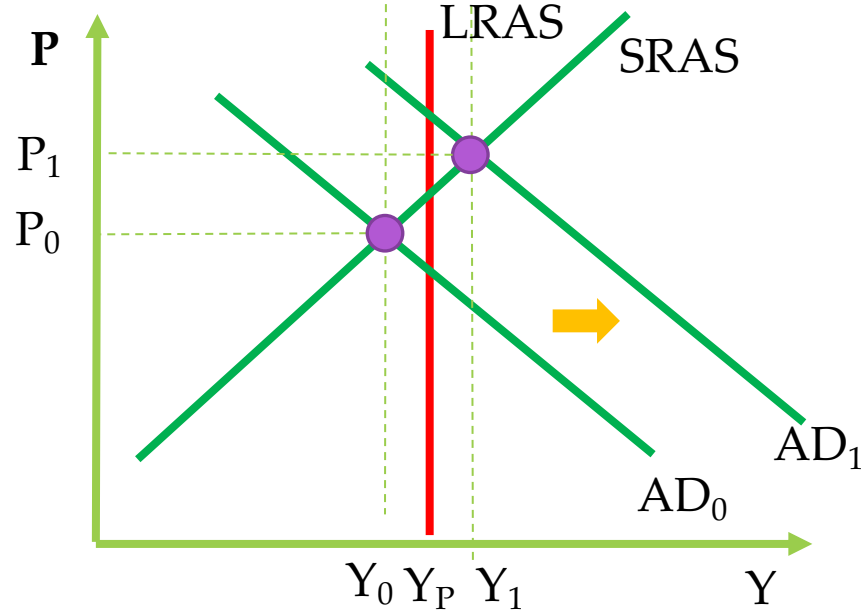
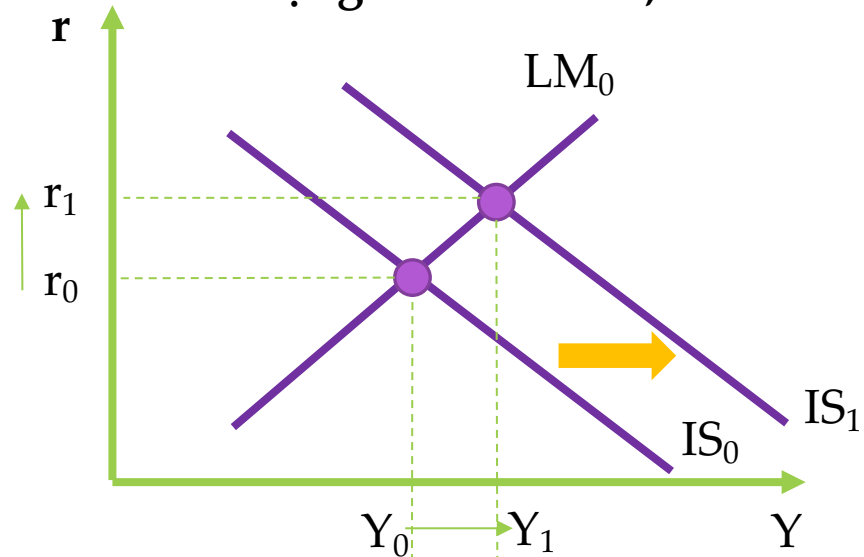
Tại mức giá P_0 cho trước, $\uparrow G \Rightarrow \uparrow\uparrow Y \Rightarrow \uparrow L(Y, r)$

Để duy trì $M^S = M^D \Rightarrow r \uparrow \Rightarrow \downarrow I$ (tác động chèn lấn) $\Rightarrow \downarrow Y$



IS-LM VỚI AS-AD

Mở rộng tài khóa: $\uparrow G, \downarrow T$



Mở rộng tiền tệ: $\uparrow M^S, \downarrow r$

